

Số: **185/2022/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 216/2022/TLST-HNGĐ ngày 19/7/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1957; Hộ khẩu thường trú: phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Bà Phan Thị Kim K, sinh năm 1977; Hộ khẩu thường trú: phường Cự Khối, quận Long Biên, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ông Nguyễn Xuân N và bà Phan Thị Kim K kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 26/5/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Cự Khối, quận Long Biên, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 27), đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống ông bà không hạnh phúc, đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội; Việc ông bà tự thỏa thuận về tài sản chung, về lệ phí là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân N và bà Phan Thị Kim K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Xác nhận ông bà chưa có con chung.

- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Ông bà đều trình bày không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông N tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0051728 ngày 19/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Cự Khối;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thu Hiền